

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Điện Bàn, ngày 14 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp có: Bà Đinh Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2019/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST- HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Trần Xuân T - Sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn CVN, xã ĐH, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Công T – Sinh năm: 1967 (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị X – Sinh năm: 1966 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn CVN, xã ĐH, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Nguyễn Xuân A – Sinh năm: 1955 (vắng mặt)

4. Bà Trần Thị Phương T – Sinh năm: 1956 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 3 CB, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu ông Nguyễn Trần Xuân T trình bày: Ông T là con đẻ của ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị X. Nhưng do ông T thường xuyên ốm đau nên vào năm 2007 ông T và bà X đã thống nhất cho ông T làm con nuôi của ông A và bà T. Tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23/8/2007 UBND xã ĐH đã công nhận ông Nguyễn Xuân A và bà Trần Thị Phương T là cha, mẹ nuôi của ông Trần Công T. Nay

ông T đã trưởng thành, muốn thay đổi, cải chính hộ tịch theo họ cha đẻ của mình nên yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông T đối với cha mẹ nuôi là bà T, ông A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị X trình bày: Vào ngày 18/12/1993 vợ chồng ông T và bà X sinh hạ được một con trai đặt tên Trần Công T. Sau khi sinh do ông T thường xuyên đau ốm nên vợ chồng ông T đã cho ông A và bà T nhận ông T làm con nuôi được UBND xã ĐH công nhận, sau đó T tiến hành thay đổi, cải chính hộ tịch đổi tên thành Nguyễn Trần Xuân T. Nay ông T yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi với cha mẹ nuôi là ông A và bà T thì ông T và bà X đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân A và bà Trần Thị Phương T trình bày: Vào ngày 23/8/2007 vợ chồng ông A và bà T có nhận nuôi một đứa con trai của ông T và bà X tên là Trần Công T. Việc nhận nuôi con nuôi được UBND xã ĐH ra quyết định công nhận. Nay ông T có nguyện vọng trở về đoàn tụ với cha mẹ đẻ và yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi thì vợ chồng ông A, bà T đồng ý.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý việc dân sự đến trước khi quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người yêu cầu đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

+ Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà T, ông A đối với ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông T yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 điều 35 BLTTDS yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông T có nơi cư trú tại xã ĐH, thị xã Điện Bàn căn cứ điểm 1 khoản 2 Điều 39 BLTTDS việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị X, ông Nguyễn Xuân A và bà Trần Thị Phương T có đơn yêu cầu mở phiên họp vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 BLTTDS Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung yêu cầu: Xét yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông T thấy rằng: Căn cứ giấy khai sinh do UBND xã ĐH cấp vào ngày 11/5/1994 đã xác định ông Trần Công T - Sinh ngày 18/12/1993 là con đẻ của ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị X. Sau đó ông T, bà X và ông A, bà T đã thỏa thuận cho và nhận con nuôi

là Trần Công T. Tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23/8/2007 của UBND xã ĐH đã công nhận ông Nguyễn Xuân A và bà Trần Thị Phương T là cha, mẹ nuôi của ông Trần Công T. Nay ông T có yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với ông A và bà T thì theo khoản 1 Điều 25 Luật Nuôi con nuôi quy định căn cứ chấm dứt việc nuôi con nuôi như sau: “Con nuôi đã thành niên và cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi”. Ông T đã thành niên, việc ông T yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi được cha mẹ nuôi là ông A, bà T tự nguyện đồng ý. Do đó yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông T là có căn cứ chấp nhận.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự ông T phải chịu là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 24, khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi, Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trần Xuân T về việc: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”.

Tuyên bố: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Nguyễn Xuân A và bà Trần Thị Phương T đối với ông Nguyễn Trần Xuân T.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Trần Xuân T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001672 ngày 08/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Ông Nguyễn Trần Xuân T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo niêm yết./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Đương sự;
- THADS cùng cấp;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã ĐH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phạm Thị Nhung

